

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Số: 92/QĐ-VKS

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước
Quý I/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng**

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

Xét đề nghị của Văn phòng tổng hợp Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng tổng hợp, Kế toán trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tổ chức thực hiện quyết định này.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Viện (để báo cáo);
- Website;
- Lưu: VP (KT).

VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Văn Quang

**CÔNG KHAI THUYẾT MINH TÌNH HÌNH
THỰC HIỆN DỰ TOÁN NSNN QUÝ I NĂM 2025**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng thông báo và công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý I/2025, như sau:

1. Thuyết minh công khai tình hình thực hiện dự toán thu – chi ngân sách nguồn ngân sách trung ương:

1.1. Dự toán được sử dụng trong năm:	26.533.766.000 đồng
- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ:	21.722.966.000 đồng
- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ:	3.717.600.000 đồng
- Kinh phí đào tạo bồi dưỡng cán bộ:	247.500.000 đồng
- Kinh phí khen thưởng:	846.200.000 đồng

1.2. Kinh phí đã sử dụng:

Tổng kinh phí đã sử dụng đến hết quý I/2025: 4.919.767.022 đồng. Trong đó:

- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: 4.902.411.119 đồng, đạt 22.6% so với dự toán được giao
- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: 17.325.903 đồng, đạt 0.4% so với dự toán được giao.
- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ không thực hiện chế độ tự chủ: 0 đồng, đạt 0% so với dự toán được giao.

(Chi tiết Biểu số 3 kèm theo)



2. Thuyết minh công khai tình hình thực hiện dự toán thu – chi ngân sách nguồn địa phương hỗ trợ:

- Kinh phí được hỗ trợ: 700.000.000 đồng
- Kinh phí đã sử dụng quý I/2025: 59.055.395 đồng đồng đạt 8,4% so với dự toán được giao.

Trên đây là thông báo và thuyết minh đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý I/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng./.

(Chi tiết Biểu số 8 kèm theo)

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Viện (để báo cáo);
- Website;
- Lưu: KT. *u*

VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Văn Quang



**ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH
QUÝ I -2025**

DVT : Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Ước thực hiện quý I/2025	So sánh(%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí				
1.1	Lệ phí				
1.2	Phí				
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
2.1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2.2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
3.1	Lệ phí				
3.2	Phí				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	26.533.76	4.919.76	22.9%	18.1%
1	Chi quản lý hành chính	26.533.76	4.919.76	22.9%	18.1%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	21.722.96	4.902.44	22.6%	18.1%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	4.810.80	17.32	0.4%	0.0%
2	Nghiên cứu khoa học				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi giáo dục, đào tạo, dạy nghề				
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số, gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi đảm bảo xã hội				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hoá, thông tin				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				

8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục, thể thao				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
11	Chi chương trình mục tiêu				
1	Chi chương trình mục tiêu, quốc gia				
2	Chi chương trình mục tiêu				

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 5 năm 2025

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Nguyễn Văn Quang